

Số: /TB-CCTTBVT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Dự kiến tình hình sinh vật gây hại vụ Hè Thu năm 2026

I. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SẢN XUẤT TRONG VỤ HÈ THU 2026

1. Nhận định xu hướng thời tiết ảnh hưởng đến vụ Hè Thu 2026

Theo Bản tin số KTHM-02/17h00/DNAN và TVHM-02/17h00/DNAN ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Đài khí tượng thủy văn khu vực Trung Bộ dự báo, cảnh báo khi hậu, thời tiết thủy văn thời hạn mùa thành phố Đà Nẵng:

- Cảnh báo thời tiết nguy hiểm:

+ Bão và áp thấp nhiệt đới: Từ tháng 8-10/2026 bão/ áp thấp nhiệt đới hoạt động trên khu vực Biển Đông với 06 - 08 cơn, có 01 - 02 cơn khả năng ảnh hưởng đến thời tiết thành phố Đà Nẵng.

+ Tình hình nắng nóng: Tại thành phố gia tăng tình trạng nắng nóng và nắng nóng gay gắt trên diện rộng, nắng nóng xuất hiện nhiều với tần suất phổ biến 2 - 3 đợt/1 tháng với nhiệt độ cao nhất 38 - 40°C.

+ Đông, lốc tố, mưa đá: Trong giai đoạn các tháng 8 - 9 áp thấp nóng phía tây hoạt động mạnh nên chiều và chiều tối khu vực có khả năng xuất hiện mưa dông diện rộng kèm theo các hiện tượng thời tiết nguy hiểm.

+ Mưa lớn diện rộng: Trong tháng 8 - 10/2026 có từ 2 - 4 đợt mưa lớn diện rộng.

- Thủy văn: Từ tháng 5 đến tháng 8/2026 xuất hiện xâm nhập mặn ở vùng hạ lưu các sông; từ cuối tháng 8 đến tháng 10/2025 nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập úng.

2. Xu hướng sản xuất cây trồng trong vụ Hè Thu 2026

a) Cây lúa

- Thời vụ: Trong vụ Hè Thu, bố trí lúa trổ từ ngày 25/7/2026 đến 10/8/2026, trổ tập trung từ ngày 30/7 đến ngày 05/8/2026, thu hoạch xong trước ngày 05/9/2026, chậm nhất là 10/9/2026 để tránh mưa lũ vào cuối vụ, đồng thời đề đảm bảo năng suất, sản lượng lúa. Tùy theo thời gian sinh trưởng của từng giống lúa, bố trí lịch gieo sạ cụ thể như sau:

- Từ ngày 20/5 - 25/5/2026: Sử dụng nhóm giống có thời gian sinh trưởng từ 95 - 105 ngày.

- Từ ngày 25/5 - 05/6/2026: Sử dụng nhóm giống có thời gian sinh trưởng dưới 95 ngày.

Riêng đối với các xã, phường tại khu vực thành phố Đà Nẵng cũ, đã bố trí khung thời vụ ổn định qua các năm, có thể xuống giống sớm hơn, cụ thể: Từ ngày 15 - 20/5/2026 (Sử dụng nhóm giống có thời gian sinh trưởng từ 95 - 105 ngày); từ ngày 20 - 31/5/2026 (Sử dụng nhóm giống có thời gian sinh trưởng dưới 95 ngày).

Lưu ý chung:

- Thành phố không chủ trương sử dụng giống dài ngày (thời gian sinh trưởng trên 115 ngày đối với vụ Đông Xuân, trên 105 ngày đối với vụ Hè Thu). Người sản xuất ở các huyện miền núi cao và một số địa phương vẫn còn tập quán sử dụng giống dài ngày, lúa lai, nếp,...; căn cứ vào thời gian sinh trưởng của từng giống, bố trí gieo sạ trước hoặc bắt mạ để cấy, cho lúa trổ theo khung thời vụ nêu trên.

- Đối với diện tích lúa thu hoạch muộn trong vụ Đông Xuân (sau ngày 05/5/2026), chỉ sử dụng nhóm giống có thời gian sinh trưởng ngắn (dưới 95 ngày) để gieo sạ nhằm giúp đất có thời gian phục hồi, giải độc,...và đảm bảo thời vụ chung của thành phố.

b) Cây ngô: chủ yếu sản xuất giống ngô lai, tập trung gieo hạt vào cuối tháng 5 đến tháng 6.

c) Cây lạc: sản xuất tập trung vào tháng 5

d) Cây mè: gieo vào cuối tháng 4 đến tháng 5.

đ) Cây rau các loại

- Các loại rau ăn lá chính: rau cải các loại, rau dền, rau mồng tơi, rau muống, rau gia vị...

- Rau ăn quả chính: bầu bí, dưa leo, khổ qua, cà tím, ớt, dưa hấu...

II. TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI HIỆN NAY

1. Trên cây lúa

a) Trên lúa trà muộn có các đối tượng như: rầy nâu + rầy lưng trắng, sâu đục thân, bọ xít đen, bọ xít dài, bệnh đạo ôn cổ bông, bệnh khô vằn, bệnh đốm nâu - tiêm lửa, bệnh đen lép hạt... gây hại rải rác.

b) Trên lúa chét, cỏ dại có các đối tượng: sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu + rầy lưng trắng, rầy xanh đuôi đen, ốc bươu vàng... xuất hiện rải rác với mật độ tỷ lệ thấp.

2. Trên cây trồng khác

a) Cây rau

- Trên cây rau ăn lá: sâu xanh, sâu khoang, bọ nháy, rầy mềm, bệnh đốm lá, bệnh gỉ trắng, bệnh thối nhũn,...

- Trên cây rau ăn quả: sâu xanh, sâu đục quả, bọ trĩ, nhện đỏ, bệnh lở cổ rễ, bệnh thán thư, bệnh phấn trắng, bệnh giả sương mai, bệnh gỉ sắt, bệnh héo xanh vi khuẩn, bệnh thối gốc mốc trắng...

b) Cây lạc: Sâu cuốn lá, bệnh đốm lá, gỉ sắt... gây hại rải rác.

c) Cây ngô: Sâu keo mùa thu; sâu đục thân, bắp; bệnh đốm lá; bệnh khô vằn gây hại rải rác.

III. DỰ KIẾN MỘT SỐ LOẠI SINH VẬT GÂY HẠI CHÍNH TRÊN MỘT SỐ CÂY TRỒNG CHÍNH TRONG VỤ HÈ THU 2026

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng dự kiến tình hình phát sinh gây hại của một số sâu bệnh chính trên cây trồng ở vụ Hè Thu 2026 như sau:

1. Cây lúa

Dựa trên cơ sở nhận định thời tiết, lịch thời vụ, cơ cấu giống vụ Hè Thu 2026, kết hợp với tình hình sinh vật gây hại thường phát sinh trên lúa Hè Thu trong những năm gần đây và tình hình sinh vật hại chuyển vụ, dự kiến một số đối tượng sinh vật hại chính sẽ phát sinh trong vụ Hè Thu 2026 như sau:

a) Ốc bươu vàng

Ốc bươu vàng thường xuất hiện và gây hại đầu vụ vào giai đoạn lúa mới gieo sạ đến giai đoạn mạ và thường gây hại mạnh trên những chân ruộng trũng. Vì vậy cần triển khai thu nhặt ốc bươu vàng và ổ trứng kết hợp trong đợt diệt chuột đầu vụ để hạn chế ốc phá hại lúa mới gieo sạ.

b) Chuột

Chuột là đối tượng dịch hại nguy hiểm gây hại hầu hết các giai đoạn sinh trưởng của cây lúa, tập trung phá hại mạnh trong một số giai đoạn: Khi lúa mới gieo sạ, đẻ nhánh - làm đòng. Đặc biệt trong giai đoạn đứng cái - làm đòng nếu chuột gây hại sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới năng suất cây lúa.

Chuột thường phát sinh gây hại rải rác trên các trà lúa, cục bộ gây hại nặng ở những nơi không được tổ chức phòng trừ tốt ngay đầu vụ, vùng ven làng, gò đồi, ven đường, gần khu dân cư, các ruộng gieo sạ lúa thom ở trà sớm và gieo sạ không tập trung, ruộng bị khô nước.

Do vậy các địa phương cần tổ chức ra quân diệt chuột bằng nhiều biện pháp để giảm thiểu mật độ chuột ngay từ đầu vụ, nhằm hạn chế tác hại do chuột gây ra và tiếp tục duy trì các biện pháp diệt chuột xuyên suốt vụ.

c) Bọ trĩ

Khả năng bọ trĩ sẽ phát sinh gây hại trên các trà lúa giai đoạn mạ - đẻ nhánh, thường gây hại trên lúa gieo sạ muộn. Chú ý các đợt gây hại chính sau:

- Đợt 1: 10/6 - 30/6: gây hại trên lúa trà sớm và chính vụ.

- Đợt 2: 01/7 - 20/7: gây hại chủ yếu trên lúa trà muộn.

d) Sâu cuốn lá nhỏ

Sâu cuốn lá nhỏ thường phát sinh gây hại mạnh trên lúa từ giai đoạn đẻ nhánh đến đứng cái - làm đòng. Đáng chú ý nhất là đợt sâu non gây hại lá đòng làm ảnh hưởng đến năng suất. Dự kiến có các đợt phát sinh thường xuất hiện gây hại sau:

- Đợt 1: từ 05/6 - 25/6: sâu non gây hại rải rác trên các trà lúa sớm và chính vụ giai đoạn đẻ nhánh.

- Đợt 2: 05/7-25/7: sâu non gây hại diện rộng trên các trà lúa giai đoạn cuối đẻ nhánh - đứng cái - làm đòng; cục bộ có nơi mật độ cao, gây trắng lá; chú ý các ruộng ven làng, ruộng bón thừa đạm.

- Đợt 3: 05/8-25/8: gây hại rải rác trên lúa trà muộn.

đ) Sâu đục thân

Sâu đục thân gây hại rải rác trên các trà lúa, thường gây hại mạnh giai đoạn lúa đẻ nhánh - đẻ nhánh rộ; giai đoạn lúa làm đòng - trổ gây đánh lúa bị héo hay bông bạc. Dự kiến có các đợt phát sinh như sau:

- Đợt 1: 05/6- 25/6: sâu non gây đánh héo trên các trà lúa sớm và chính vụ, gây đánh héo.

- Đợt 2: 05/7-25/7: gây hại làm đánh héo trên lúa trà chính vụ giai đoạn đứng cái - đòng và trà muộn, gây bông bạc trên lúa trà sớm.

- Đợt 3: 05/8-30/8: sâu non gây bông bạc trên lúa trổ.

e) Rầy nâu - rầy lưng trắng

Trong sản xuất lúa vụ Hè Thu, rầy nâu - rầy lưng trắng dự báo là đối tượng phát sinh với diễn biến phức tạp, có thể gây hại nhiều đợt, kết hợp với thời tiết nắng nóng khô hạn sẽ dễ gây ra hiện tượng cháy rầy. Mặt khác rầy nâu - rầy lưng trắng là môi giới truyền bệnh vàng lùn - lùn xoắn lá lúa - lùn sọc đen, đây là những bệnh virus nguy hiểm, do vậy cần thực hiện tốt công tác theo dõi điều tra phát hiện và chỉ đạo phòng trừ kịp thời những ổ dịch mới phát sinh không để xảy ra hiện tượng cháy rầy. Cần chú ý các đợt rầy chính sau:

- Đợt 1: 15/6-30/6: gây hại trên lúa trà sớm và trà chính vụ giai đoạn đẻ nhánh.

- Đợt 2: 05/7 - 20/7: có khả năng gây hại mạnh trên diện rộng, trên lúa trà chính vụ giai đoạn đứng cái - làm đòng, lúa trà sớm giai đoạn làm đòng - trổ; cục bộ có thể gây hại mật độ cao.

- Đợt 3: Từ 1/8 trở đi, rầy gây hại lúa trổ - chín, cục bộ có nơi mật độ cao, gây cháy chòm, chú ý ruộng sạ dày, ruộng thiếu nước...

g) Bọ xít dài

Bọ xít dài thường tập trung gây hại lúa giai đoạn trổ - chín sữa làm cho hạt lửng hoặc lép, đặc biệt tập trung gây hại mạnh trên các giống lúa thơm, lúa bố trí thời vụ sớm, trổ không tập trung.

h) Bọ xít đen: Gây hại cục bộ ở những vùng đã nhiễm bọ xít đen trong các vụ trước.

i) Bệnh khô vằn

Trong vụ Hè Thu thời tiết nắng nóng và hay có mưa dông tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh khô vằn phát sinh gây hại từ cuối giai đoạn đẻ nhánh đến đòng - trổ - chín. Bệnh gây hại hầu hết ở các giống lúa và thường phát sinh gây hại mạnh vào giai đoạn lúa đòng - trổ, đặc biệt gây hại nặng ở ruộng sạ dày và thừa đạm.

Dự kiến có các đợt phát sinh sau:

- Đợt 1: 05/7-30/7: gây hại trên lúa giai đoạn cuối đẻ nhánh - đứng cái - làm đòng.

- Đợt 2: 01/8-30/8: gây hại mạnh trên các trà lúa giai đoạn làm đòng - trổ - chín.

k) Bệnh đen lép hạt

Bệnh xuất hiện từ giai đoạn lúa trổ bông đến chín, vào giai đoạn lúa trổ - chín thời tiết nắng nóng xen kẽ có mưa tạo điều kiện cho bệnh phát sinh gây hại trên các trà lúa, hầu hết các giống lúa đều bị bệnh với mức độ khác nhau. Ngoài ra, những chân ruộng bị bệnh đốm nâu nếu không chăm sóc xử lý sẽ tạo điều kiện cho bệnh đen lép hạt phát sinh gây hại ảnh hưởng đến năng suất lúa.

l) Ngộ độc hữu cơ

Hiện tượng lúa bị ngộ độc hữu cơ thường xuất hiện ở các ruộng lúa không làm đất kỹ (chỉ lồng đất rồi gieo sạ ngay), ruộng còn nhiều tàn dư thực vật và không bón vôi nên chất hữu cơ không được phân huỷ kịp thời hoặc các ruộng bị ảnh hưởng trực tiếp do chất thải từ các chuồng trại chăn nuôi tập trung chưa qua xử lý.

m) Bệnh đốm nâu nghệt rễ

Bệnh đốm nâu nghệt rễ phát sinh từ giai đoạn đẻ nhánh và hại nặng cuối vụ trên các chân ruộng vùi nhiều gốc rạ, cỏ dại; ở ruộng lúa có chế độ bón lót không đầy đủ; nhất là ở những chân ruộng không bón vôi, lân; đất chua phèn.

n) Ngoài các sâu bệnh gây hại chính nêu trên, trong vụ Hè Thu trên cây lúa còn có các đối tượng khác cũng xuất hiện gây hại, cần chú ý theo dõi để có biện pháp xử lý kịp thời khi cần thiết như:

- Ruồi đục nõn: Gây hại lúa giai đoạn mạ - đẻ nhánh từ đầu tháng 06/2026, hại trên lúa trà 2, 3 và lúa sạ muộn đến hết tháng 6/2026.

- Sâu keo: Thường phát sinh gây hại trên cây lúa giai đoạn đẻ nhánh, gây hại trên các trà lúa trong tháng 6 đến đầu tháng 7, cục bộ có nơi mật độ cao.

- Bệnh đạo ôn: Những năm gần đây bệnh không chỉ xuất hiện gây hại ở vụ Đông Xuân mà còn gây hại trên lúa vụ Hè Thu. Đặc biệt, trên chân ruộng gieo sạ dày, bón thừa đạm và trên các giống dễ nhiễm, vì vậy cần chú ý theo dõi tình hình phát sinh bệnh để phòng trừ kịp thời.

- Tuyến trùng rễ: Phát sinh gây hại lúa ở giai đoạn mạ - đẻ nhánh, tập trung trên chân ruộng cạn.

- Bệnh thối đọt vi khuẩn hại cục bộ giai đoạn mạ - đến đẻ nhánh; bệnh bạc lá, cháy bìa lá (vi khuẩn) gây hại rải rác, chú ý trên giống lúa lai.

- Nhện gié: Phát sinh trên lúa đứng cái - đòng, gây hại cục bộ trên lúa đòng - trổ trong tháng 7 và kéo dài đến 15/8/2026.

2. Trên các cây trồng khác

a) Cây ngô

Trong vụ Hè Thu trên cây ngô dự kiến có các sinh vật hại chính sau:

- Sâu xám, sùng hại rễ, sâu khoang: gây hại chủ yếu trên cây ngô ở giai đoạn cây con.

- Sâu cắn lá, sâu đục thân: gây hại giai đoạn phát triển thân lá.

- Sâu keo mùa thu: gây hại ở tất cả các giai đoạn, trong đó gây hại mạnh giai đoạn cây con đến loa kèn, đặc biệt chú ý trên các giống ngô nếp, ngô ngọt tại các vùng đã phát hiện sâu keo mùa thu các vụ trước.

- Sâu đục bắp gây hại mạnh giai đoạn ngô trổ cờ - có quả.

- Bệnh khô vằn, bệnh đốm lá, gỉ sắt, rệp thường phát sinh gây hại ngô giai đoạn trổ cờ phun râu - chín.

- Chuột gây hại hầu hết các thời kỳ sinh trưởng phát triển của cây ngô.

b) Cây lạc

- Sâu xám: Phát sinh trên lạc mới tía từ giữa tháng 5/2026 đến tháng 6/2026.

- Sâu xanh, sâu khoang: Có hai đợt chính:

+ Từ 20/5/2025 - 20/06/2026: Phát sinh gây hại trên lạc tía sớm.

+ Từ 30/6 - 30/7/2026: Gây hại phổ biến, cục bộ có nơi mật độ cao.

- Bệnh lở cổ rễ: Phát sinh trên lạc sớm từ cuối tháng 5/2025, gây hại cục bộ trên lạc chính vụ từ tháng 6 đến đầu tháng 7/2026.

- Bệnh héo rũ gốc mốc trắng, mốc đen: Phát sinh từ 5/6/2026, cao điểm gây hại trong tháng 07 và kéo dài đến tháng 8/2026.

- Bệnh héo xanh vi khuẩn (chết ẻo): phát sinh diện rộng và gây hại cục bộ trong tháng 7 - 8/2026 (giai đoạn lạc phân cành - tạo quả).

- Bệnh thối tia, thối quả: Phát sinh hại cục bộ từ đầu tháng 7/2026 đến cuối vụ.

- Bệnh đốm lá: Phát sinh từ 25/06 đến cuối vụ.

Ngoài ra, bệnh thối rễ chết cây, bệnh thối hạch, bệnh thối tia thối quả, ...

c) Cây rau các loại

- Rau ăn lá:

- + Sâu xám, sâu xanh, sâu khoang, bệnh lở cổ rễ, chết cây con: Phát sinh gây hại thời kỳ cây con.

- + Bọ nhảy, sâu xanh, sâu khoang, rầy, rệp gây hại mạnh thời kỳ phát triển thân lá.

- + Bệnh thối nhũn, bệnh thán thư, bệnh đốm lá, bệnh gỉ trắng: phát sinh gây hại giai đoạn phát triển thân lá.

- Rau ăn quả:

- + Sâu xám, sâu xanh, sâu khoang, bệnh lở cổ rễ gây hại giai đoạn cây con.

- + Dòi đục lá, rầy, rệp, bọ trĩ, bọ phấn: gây hại các giai đoạn từ phát triển thân lá đến thu hoạch; gây hại mạnh trên cây rau họ đậu, họ bầu bí giai đoạn phát triển thân lá.

- + Bọ bầu vàng: gây hại các giai đoạn từ phát triển thân lá đến thu hoạch; gây hại chủ yếu trên cây họ bầu bí.

- + Giai đoạn ra hoa - quả chú ý có các sinh vật hại: ruồi đục quả, sâu đục quả, bệnh do virus, bệnh héo xanh vi khuẩn (ớt), bệnh đốm lá, bệnh sương mai, bệnh thán thư, bệnh cháy dây, bệnh nứt thân xì mũ (dưa hấu).

d) Đậu đỗ các loại

- Giai đoạn cây con cần chú ý các sinh vật hại như: sâu xám, bệnh lở cổ rễ, bệnh chết cây con.

- Giai đoạn ra hoa - quả cần chú ý các sinh vật hại: sâu đục quả, rầy rệp, bệnh rỉ sắt...

đ) Cây sắn

Bệnh khảm lá virus hại sắn tiếp tục lây lan nhanh và gây hại mạnh, chú ý phòng trừ bọ phấn trắng (môi giới truyền bệnh). Ngoài ra, cần chú ý các đối tượng như rệp sáp bột hồng, rệp sáp, nhện đỏ, bệnh chổi rồng,...

e) Cây tiêu

- Rệp sáp: Phát sinh gây hại liên tục.

- Rầy mềm: Gây hại rải rác, chủ yếu vườn tiêu kiến thiết cơ bản.

- Tuyến trùng: Hại kéo dài trên vườn.

- Bệnh chết chậm (do nấm *Fusarium* sp) gây hại thường xuyên, cao điểm gây hại vào mùa mưa (từ tháng 8-12/2026), hại nặng ở vườn nhiễm tuyến trùng, rệp sáp.

- Bệnh chết nhanh do nấm *Phytophthora* hại từ tháng 8-12/2026 (hại mạnh vào mùa mưa, trên những vườn tiêu khó thoát nước).

Ngoài ra, sâu đục thân, đục cành, bệnh gỉ sắt, bệnh thánh thư gây hại rải rác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ CHỈ ĐẠO

Để ứng phó với diễn biến thời tiết ngày càng khắc nghiệt do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, bảo vệ sản xuất vụ Hè Thu 2026, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề xuất một số giải pháp như sau:

1. Các địa phương chỉ đạo triển khai thu hoạch dứt điểm lúa Đông Xuân, thu hoạch đến đâu tiến hành làm đất ngay đến đó để đảm bảo sản xuất đúng lịch thời vụ, hạn chế sâu bệnh gây hại cũng như rủi ro do thời tiết gây ra. Vận động nông dân vệ sinh đồng ruộng, thu dọn tàn dư, làm sạch cỏ bờ nhằm cắt đứt nguồn bệnh từ vụ Đông Xuân sang Hè Thu. Bón vôi trước khi bừa lần cuối để cải tạo đất và giúp cho chất hữu cơ trên đồng ruộng nhanh phân hủy hạn chế lúa bị ngộ độc hữu cơ, nghẹt rễ, đóm nâu. Chuẩn bị tốt các khâu về giống, làm đất, phân bón lót hữu cơ... cho sản xuất vụ Hè Thu 2026.

2. Các địa phương vận động nông dân diệt chuột trước khi vào vụ sản xuất Hè Thu 2026 kết hợp thu nhặt ốc bươu vàng và vận động nông dân duy trì diệt chuột suốt cả vụ để bảo vệ kết quả sản xuất.

3. Các địa phương vận động nông dân gieo sạ đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống (theo Thông báo số 255/TB-SNNMT ngày 22/10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc định hướng cơ cấu giống lúa, lịch thời vụ gieo sạ và hướng dẫn sản xuất năm 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng), triển khai sản xuất giống lúa trung ngắn ngày nhằm rút ngắn thời gian, thu hoạch sớm để tiết kiệm nước và lách tránh mưa lũ cuối vụ. Khuyến cáo nông dân sử dụng giống kỹ thuật để đảm bảo chất lượng giống, bón phân theo đúng quy trình sản xuất và khuyến khích nông dân tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ. Nên sạ cùng trà, cùng loại giống trên từng cánh đồng để dễ áp dụng biện pháp tưới nước tiết kiệm, dễ chăm sóc, thu hoạch và hạn chế sâu bệnh gây hại. Có kế hoạch chuyển đổi diện tích lúa không đảm bảo nước tưới sang cây trồng khác chịu hạn hơn.

4. Các địa phương thường xuyên thực hiện công tác điều tra, theo dõi tình hình phát tình hình sinh vật hại, chỉ đạo hướng dẫn nông dân các biện pháp xử lý kịp thời không để lây lan ra diện rộng.

5. Vận động nông dân ứng dụng các chương trình quản lý dinh dưỡng tổng hợp (ICM), quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý sức khỏe cây trồng (IPHM), sản xuất theo hướng hữu cơ, hữu cơ, sản xuất an toàn, sản xuất nông nghiệp tuần hoàn... hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón an toàn hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tổ chức thu gom bao gói thuốc

BVTV sau sử dụng để tiêu hủy đúng quy định. Khuyến khích nông dân sử dụng phân bón hữu cơ tự sản xuất từ nguyên liệu sẵn có (phụ phẩm trồng trọt, chế biến nông sản, chất thải chăn nuôi, rác thải sinh hoạt,...) vừa nâng cao hiệu quả sử dụng, vừa cải tạo đất. Thường xuyên thăm đồng, kiểm tra tình hình phát sinh các đối tượng sinh vật hại để xử lý kịp thời không làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất.

6. Các địa phương thực hiện chế độ báo cáo thông tin về tình hình sản xuất và sinh vật gây hại, kết quả phòng trừ; những khó khăn, đề xuất, kiến nghị về Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật để kịp thời xử lý.

Trên đây là dự báo một số đối tượng sinh vật hại chính có khả năng xuất hiện gây hại các loại cây trồng trong vụ Hè Thu năm 2026. Trong từng đợt phát sinh của các đối tượng sinh vật gây hại, Chi cục sẽ có thông báo tình hình sinh vật gây hại trên đồng ruộng và hướng dẫn cụ thể các biện pháp phòng trừ kịp thời. Các địa phương cần quan tâm, chủ động và phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức phòng trừ kịp thời các đối tượng sinh vật hại để bảo vệ an toàn cho sản xuất./.

Nơi nhận:

- Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (b/cáo);
- Trung tâm TTBVTV Miền Trung (b/cáo);
- PGĐ Sở Vũ Thị Bích Hậu (b/cáo);
- Trung tâm Khuyến nông;
- UBND các xã, phường có sản xuất nông nghiệp;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các Phòng trực thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, BVKDTV_(Thủy).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Đoàn Văn Bảo